VIETNAM 1:50,000

PHÁT HÀNH LẦN THỨ 3- NGO
EDITION 3-NGO

CẦN GIỜ

SHEET 6329 I
SERIES L7014

NHÀ ĐỊA-DƯ QUỐC-GIA VIỆT-NAM ẤN-HÀNH
PRINTED BY THE NATIONAL GEOGRAPHIC DIRECTORATE, VIET NAM
Ấn hành lần thứ Nhất B.74
1st Printing B.74

LEGEND — CHÚ TỰ
MAP INFORMATION AS OF 1975
TÀI LIỆU ĐẾN NĂM 1975

WHEN REFERRING TO POPULATED PLACE NAMES, INCLUDE UTM GRID COORDINATES.
THE NUMBER IN PARENTHESES FOLLOWING A POPULATED PLACE NAME INDICATES MORE THAN ONE PLACE IS SO NAMED WITHIN THE MAP SHEET AREA

Scale Tỷ-lệ 1:50,000

MAXIMUM ELEVATION LESS THAN 5 METERS

ĐỘ CAO TỐI-ĐA DƯỚI 5 MÉT

SPHEROID ..... EVEREST
GRID ..... 1,000 METER-UTM; ZONE 48 (BLACK NUMBERED LINES)
PROJECTION ..... TRANSVERSE MERCATOR
VERTICAL DATUM ..... MEAN SEA LEVEL AT HÀ TIÊN
HORIZONTAL DATUM ..... INDIAN DATUM 1960

CREDITS

GLOSSARY — CỔ TỰ

ELEVATION GUIDE
CHỈ ĐỊNH CAO ĐỘ

BOUNDARIES
RÌA GIỚI

ADJOINING SHEETS
BẢNG MẢNH KỀ BÊN

CẦN GIỜ, VIETNAM STOCK NO. L7014 6329I / 03